

Số: /KH-THDL

Đoàn Lập, ngày tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND Thành phố Hải Phòng về ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục Mầm non, GD Phổ thông & giáo dục Thường xuyên TP Hải Phòng;

Căn cứ Hướng dẫn số 2564/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2024 của Sở GD&ĐT Hải Phòng;

Căn cứ Hướng dẫn số 520/GDĐT-TH ngày 02/10/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tiên Lãng về thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025; Hướng dẫn số 521/GDĐT-TH ngày 02/10/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tiên Lãng về hướng dẫn thực hiện quy định chuyên môn đối với các trường Tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ đặc điểm, tình hình nhà trường, Trường Tiểu học Đoàn Lập xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 với những nội dung cơ bản sau:

Phần I
TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 - 2025

I. HỌC SINH

Tổng số học sinh: 689 em giảm so với cùng kỳ năm học trước.

Tổng số lớp 21 lớp. Tình hình cụ thể như sau:

Khối	Khối I	Khối II	Khối III	Khối IV	Khối V	Tổng
Số lớp	4	5	4	4	4	21
Số HS	129	157	118	159	126	689
Nữ	56	78	48	80	51	313
Tỷ lệ HS/ lớp	32	31	30	40	37	32
HS học 2 buổi/ ngày	129	157	118	159	126	689
Học sinh khuyết tật	4	1	1	2	1	9
HS có hoàn cảnh KK	5	9	5	6	9	34

Học sinh bán trú	130	102	114	84	90	520
HS học ĐĐT	125	154	115	154	125	673 = 98%

II. CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

CBGV, CNV	TS	NỮ		ĐV	TRÌNH ĐỘ				BIÊN CHẾ	HĐ HUYỆN
		SL	Tỷ lệ (%)		ĐH	CĐ	TC	<TC		
Tổng số	35	33	94.3	24	31	2	1	1	34	1
BGH	2	2	100	2	2	0	0	0	2	0
GV giảng dạy	30	29	96.6	21	27	2	0	0	30	0
TPT	1	1	100	0	1	0	0	0	1	0
Nhân viên	2	2	100	1	1	0	1	0	2	0
Phục vụ, BV	1	0	0	0	0	0	0	1	0	1

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Nhà trường có đủ 21 phòng học/ 21 lớp. Các phòng học đã được sửa chữa khang trang. Trong mỗi phòng học đều trang bị đủ bảng, bàn ghế, ánh sáng, quạt mát. Đủ các phòng học bộ môn: Âm nhạc, Mĩ thuật, Tiếng Anh, Tin học.

- Cơ bản đủ các phòng chức năng phục vụ cho công tác quản lý, công tác giáo dục.

- Đã trang bị hệ thống mạng, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ dạy, học, làm việc. Hàng năm nhà trường đều bổ sung thiết bị dạy học mới.

- Có bếp ăn 1 chiều phục vụ cho công tác bán trú.

IV. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Về thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, kịp thời của Huyện ủy, HĐND huyện, các phòng chuyên môn của huyện; sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội, các đoàn thể trong xã. Phụ huynh HS chăm lo đến công tác giáo dục. Xã đang tiến hành xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu cơ sở vật chất của các trường đang được quan tâm, rà soát.

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với công việc, vững về chuyên môn. Đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học 100% giáo viên xếp loại khá, tốt, không có giáo viên yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ; có 4/30 giáo viên đã đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố; có 22/30 giáo viên đã

được công nhận đạt giáo viên dạy giỏi cấp Huyện; 13/30 giáo viên được công nhận đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường (năm học 2022-2023); 03/30 giáo viên đạt GV chủ nhiệm giỏi cấp huyện; 07/30 giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường; 1 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Các giáo viên đã được tập huấn về Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nhà trường có bề dày truyền thống trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục; phụ huynh HS quan tâm, trách nhiệm cao với mọi hoạt động.

- Trường đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 nên cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ cho dạy và học.

- Công tác bán trú đã được triển khai nhiều năm, số lượng học sinh ăn bán trú đồng thuận lợi cho triển khai các hoạt động giáo dục.

2. Về khó khăn

* Về đội ngũ:

- Thời điểm tháng 10/2024, tỷ lệ giáo viên đạt 1.38 GV/ lớp, thiếu 03 giáo viên theo định biên giao; chưa có biên chế giáo viên chuyên dạy Tin học, Thể dục.

- Có 02 giáo viên giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019 chiếm 7.1%; có 3 giáo viên chưa linh hoạt trong đổi mới phương pháp dạy học chiếm 10.7%.

- 6 giáo viên còn hạn chế về khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học chiếm 20%.

* Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục:

- Thiếu thiết bị dạy lớp 5 chương trình GDPT 2018. Thiếu máy tính để phục vụ dạy môn Tin học. Thiếu phòng Khoa học-công nghệ; phòng tư vấn học đường, phòng giáo dục đa chức năng.

- Diện tích của nhà trường còn thiếu 2000m² theo quy định; thiếu sân tập phục vụ hoạt động giáo dục thể chất.

- 10 phòng học xây dựng từ năm 1994 diện tích chật không đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

Phần II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Năm học 2024 - 2025 là năm học chương trình giáo dục phổ thông 2018 được triển khai ở tất cả các lớp ở Tiểu học. Nhà trường tiếp tục thực hiện hiệu quả các quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, với chủ đề năm học là: ***“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo”***. Nhà trường tiếp tục thực hiện đạt mục tiêu sau:

1.1. Thực hiện tốt việc tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, tăng cường đảm bảo an toàn trường học, thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Thực hiện chương trình giáo dục các khối lớp đảm bảo khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh, giảm tham gia các cuộc thi giao lưu học sinh không do Phòng giáo dục, Sở Giáo dục & Đào tạo tổ chức; Dạy đủ các môn học, không cắt xén chương trình; tổ chức dạy học linh hoạt các môn học hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông.

1.2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục Tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

1.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; bồi dưỡng và tự bồi dưỡng nâng cao chất lượng dạy học các môn học, hoạt động theo Chương trình Giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

1.4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; Học bạ số cấp Tiểu học, thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả.

1.5. Chú trọng việc đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện hiệu quả tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thí điểm giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học; giáo dục STEM ở tất cả các khối lớp (Mỗi khối lớp thực hiện 3-5 bài học STEM/năm học); nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong quản lý, dạy học gắn với hiệu quả đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp hình thức đánh giá học sinh.

Phần III **NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

I. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

1. Kế hoạch thời gian năm học

Thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục tiểu học theo Quyết định của UBND thành phố Hải Phòng¹, cụ thể:

- Tựu trường sớm nhất vào ngày 29/8/2024. Riêng đối với lớp 1, tựu trường sớm nhất vào ngày 22/8/2024;
- Ngày khai giảng: 05/9/2024;
- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2024 đến ngày 17/01/2025;
- Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 23/5/2025;
- Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2025;
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025;
- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31/7/2025.

2. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Vệ sinh môi trường trong trường học. Kiểm soát, phòng chống dịch bệnh lây qua người.

Chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn.

Tăng cường kiểm tra, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị trong nhà trường để đảm bảo an toàn cho học sinh và CBGV, NV.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng tham gia giao thông an toàn.

Quán triệt ATGT trường học, duy trì công trường an toàn giao thông; Xây dựng văn hóa học đường, xây dựng trường học hạnh phúc; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích, phòng, chống đuối nước, phòng chống cháy nổ, an toàn thực phẩm;...

3. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường (KHGDNT) chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

3.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

¹ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố về Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng.

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định²; đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với 9 buổi, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học;

Thời khóa biểu sắp xếp khoa học, hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Hoạt động ăn nghỉ bán trú tại trường, hợp đồng với công ty Hoa Phượng cung cấp suất ăn đầy đủ tính pháp lý và vệ sinh an toàn thực phẩm trên cơ sở nhu cầu tự nguyện của phụ huynh, tạo điều kiện thuận lợi phụ huynh đưa đón con, yên tâm đi làm.

Phối hợp với các trung tâm GAIA tổ chức các CLB rèn kỹ năng sống cho HS. Dự kiến mỗi tháng học 2 tiết vào buổi 10 trong tuần của chiều tuần 1.

Phối hợp trung tâm E-ENCONNECT Hải Phòng rèn kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh cho HS, mỗi tháng học 2 tiết vào buổi 10 trong tuần của chiều tuần 1 (trên tinh thần tự nguyện, PHHS có nhu cầu).

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày, giáo dục kỹ năng sống trên cơ sở phụ huynh có nhu cầu nguyện vọng, sở thích của học sinh (phụ huynh tự nguyện viết đơn cho con) tổ chức **dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ vào buổi 10 trong tuần, sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (phòng học, thư viện, sân chơi, bãi tập... ..)** tạo điều kiện để học sinh giao tiếp, vui chơi, giải trí được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Mức thu theo thỏa thuận hợp với PHHS (có biên bản thỏa thuận kèm theo).

4. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình GDPT cấp Tiểu học

4.1. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1- Tiếng Anh:

² Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học. Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

Có phòng học ngoại ngữ, trang thiết bị (màn hình, loa/tai nghe, máy tính,...) và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên. Thực hiện tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT³, cụ thể:

- Đối với lớp 1, lớp 2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 (sử dụng bộ sách Phonics Smart đã lựa chọn) đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT⁴. Thời lượng dạy học phù hợp với hình thức làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, **không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp**; được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường .

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Tiếng Anh Wonderful World, Chương trình môn Tiếng Anh bắt buộc theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT⁵.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 211/KH-SGDĐT⁶ bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của đơn vị, nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018.

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT⁷.

4.2. Tổ chức dạy học Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

³ Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học.

⁴ Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình GDPT 2018

⁵ Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức – ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

⁶ Kế hoạch số 211/KH-SGDĐT ngày 23/02/2024 của Sở GD&ĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học.

⁷ Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT⁸.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT⁹. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số thực hiện cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng công dân số cho học sinh tiểu học*”.

- Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

5. Thực hiện nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018.

Kế hoạch được xây dựng lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Lớp 4, lớp 5 đảm bảo chương trình. Việc tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” là một yêu cầu bắt buộc. Nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương”. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí.

6. Triển khai giáo dục STEM

Thực hiện giáo dục STEM theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Công văn 909/BGD&ĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STem trong giáo dục tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường, có từ 5-10 bài học STEM với mỗi môn học và hoạt động giáo dục/ năm học.

7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

7.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Thực thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung

⁸ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

⁹ Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020.

giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường¹⁰.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

7.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT¹¹; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Phương pháp, hình thức đánh giá tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Chú trọng thiết kế câu hỏi, bài tập yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng được học; hình thức câu hỏi đa dạng; tránh những câu hỏi, bài tập có đáp án không tường minh. Về hình thức, bài kiểm tra định kì cần được thiết kế khoa học, tích hợp các nội dung kiểm tra, tránh rườm rà.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kỳ môn học theo quy định, theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 5 theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo để đánh giá chất lượng đầu ra sau 5 năm triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

8. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài

Triển khai liên kết giáo dục và chương trình giáo dục tích hợp, chặt chẽ về tính pháp lý¹². Thực hiện hiệu quả các giải pháp quản lý đối với các hoạt động

¹⁰ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học), giáo dục về quyền con người,...

¹¹ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

¹² Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dạy và học bằng tiếng

liên kết giáo dục. Nhà trường không được tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai. Phối hợp trung tâm E-ENCONNECT Hải Phòng rèn kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh cho HS, mỗi tháng học 2 tiết vào buổi 10 trong tuần của chiều tuần 1 (trên tinh thần tự nguyện, PHHS có nhu cầu).

II. THỰC HIỆN QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP; DUY TRÌ, CƯỜNG CỐ KẾT QUẢ PCGD TIỂU HỌC VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG TIẾP CẬN GIÁO DỤC

1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Dự báo quy mô phát triển của nhà trường trong các năm tiếp theo; tham mưu với địa phương bố trí quỹ đất để mở rộng diện tích; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDTH và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định CLGD, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Tích cực, chủ động tham mưu với UBND xã kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

- Nâng cao chất lượng dạy và học để giảm số học sinh lưu ban, đảm bảo tỉ lệ đúng độ tuổi ở mức độ 3.

- Đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh diện hộ nghèo, nhà trường phối hợp với CMHS tặng quà, hỗ trợ sách vở, quần áo, xét miễn giảm các khoản đóng góp để giảm bớt khó khăn, động viên các em đến lớp.

- Phối hợp với các trường trong xã làm tốt công tác điều tra độ tuổi trên địa bàn, nắm chắc số trẻ sinh từng năm (từ 2009 - 2022) trên cơ sở đó có biện pháp huy động hết số trẻ đúng độ tuổi ra lớp.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện cải tiến chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT¹³. Tích cực tham mưu UBND huyện quan tâm, chỉ đạo tập trung nguồn lực để xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia gắn với xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu;

nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; Thông tư 16/TT-BGDĐT hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quyết định số 72/QĐ-TTg.

¹³ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

3.1. Đối với học sinh khuyết tật:

- GVCN Lập kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật theo thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/1/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Đối với trẻ khuyết tật có hồ sơ thăm định của Trung tâm y tế, Đánh giá học sinh theo quy định. Với những học sinh không có khả năng tiếp thu, tổ chức đánh giá theo kế hoạch, miễn giảm, thay thế một số nội dung môn học hoặc hoạt động giáo dục phù hợp và thể hiện trong kế hoạch giáo dục cá nhân. BGH thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và đưa ra những quyết định điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch của giáo viên.

Tham mưu UBND huyện để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

3.2. Đối với trẻ em lang thang, cơ nhỡ:

Đối với 02 HS không có cha mẹ nuôi dưỡng phải ở chùa, giáo viên chủ nhiệm và các giáo viên bộ môn điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh. Đánh giá học sinh thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định¹⁴. Nhà trường chủ động phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan giúp đỡ HS.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên

Sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định.

- Thực hiện linh hoạt việc bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên hiện có đảm bảo số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4. Khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nhà trường hợp đồng 1 giáo viên theo Nghị quyết số 111/NQ-CP về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tham gia đầy đủ các đợt bồi dưỡng giáo viên.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi,

¹⁴ Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, SGK mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 đề tập trung bồi dưỡng.

- Tổ chức thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên viết chữ đẹp cấp trường, tham gia thi cấp huyện để chuẩn bị cho Hội thi và giao lưu cấp thành phố.

- Thực hiện tốt kế hoạch chuyên đề của nhà trường. Bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo, lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, CBQL theo chuẩn hiệu trưởng. Trên cơ sở những tồn tại hạn chế, mỗi giáo viên, BCQL xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho bản thân.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tiết kiệm kinh phí chi thường xuyên để mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu thực hiện hiệu quả chương trình, SGK giáo dục phổ thông đối với lớp 5 theo quy định của Bộ GD&ĐT;

- Sửa chữa máy tính hiện có (21 máy phòng tin học), đề xuất với huyện hỗ trợ bổ sung máy tính tại phòng tin học đáp ứng yêu cầu triển khai dạy học môn Tin học Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3;4;5; đảm bảo tất cả học sinh đều được học tin học.

- Bổ sung sách giáo khoa các lớp 1;2;3;4 đảm bảo thư viện lưu trữ SGK để sử dụng lâu dài. Vận động phụ huynh HS tặng SGK lớp 1;2;3 xây dựng tủ sách dùng chung giúp đỡ HS có hoàn cảnh khó khăn.

2.2. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Nhân viên phụ trách thư viện tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện; chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường (Bố trí tiết đọc thư viện trong TKB các khối lớp); tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện;

Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu (4 máy tính để bàn) và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; tổ chức hoạt động thư viện, phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD&ĐT

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD&ĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” ban hành theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 (Quyết định số 131) phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5%; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện nội dung chuyển đổi số: Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học (chủ đạo), môn công nghệ thông tin. Tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

IV. TĂNG CƯỜNG HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Tham mưu UBND huyện bổ sung ngân sách mua sắm cơ sở vật chất, tiếp tục cải tạo nâng cấp một số hạng mục như: phòng học bộ môn, phòng thiết bị, bếp ăn; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác như: doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cá nhân, con em Đoàn Lập thành đạt..... để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Tham mưu với UBND xã mở rộng diện tích, bổ sung sân tập, nâng cấp một số công trình; hoàn thiện phương án quy hoạch phát triển nhà trường.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định¹⁵, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh,

¹⁵ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

V. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG VỀ GIÁO DỤC

Tăng cường tuyên truyền tới cha mẹ học sinh và nhân dân trong xã về Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai SGK cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến các lớp từ lớp 1 đến lớp 5 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường; nâng cao kỹ năng phát ngôn cho CBQL và GV.

Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý viết bài và đưa tin về các hoạt động của nhà trường, của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. CÁC NHIỆM VỤ KHÁC

1. Công tác y tế học đường

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, tổ chức khám bệnh định kỳ cho 100% học sinh. Thường xuyên tuyên truyền phòng chống bệnh theo mùa, bệnh học đường, phòng chống đuối nước, rửa tay bằng xà phòng....

- Phối hợp với trạm y tế xã tổ chức rà soát, thu thập thông tin tiêm chủng cho HS lớp 1; phòng ngừa dịch bệnh.

2. Công tác tài chính

Triển khai các nội dung thu, chi tài chính đúng quy định, đúng nguyên tắc, sử dụng đúng mục đích, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; thực hiện nghiêm việc phân kỳ các khoản thu, không thu dồn gây khó khăn cho phụ huynh.

Tiếp tục thực hiện thu không dùng tiền mặt; quản lý hồ sơ chứng từ khoa học, chính xác và cập nhật thường xuyên.

3. Công tác văn thư

- Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong việc quản lý hồ sơ lưu trữ. Làm cập nhật kịp thời công văn đến, đi, báo cáo thống kê đảm bảo tiến độ, chính xác; tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác văn thư.

4. Công tác an ninh, an toàn

Làm tốt công tác an ninh, an toàn, phòng cháy, chữa cháy trong nhà trường; kiểm tra, duy tu, sửa chữa thường xuyên thiết bị điện, nước, cơ sở vật chất nhằm đảm bảo an toàn trường học.

Thực hiện nghiêm Quy định về công tác bảo vệ; thực hiện tốt công tác tiếp dân, hướng dẫn cụ thể cho phụ huynh HS và nhân dân đến liên hệ công việc.

Phần IV**NHỮNG CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NĂM HỌC 2024-2025****1. Chất lượng giáo dục***1.1. Xếp loại từng môn học/hoạt động giáo dục:*

Môn học/HĐGD	Số học sinh được đánh giá	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Toán	689	580	84.2	104	15.1	5	0.7
Tiếng Việt	689	579	84.0	105	15.2	5	0.7
Mỹ thuật	689	570	82.7	116	16.8	3	0.4
Âm nhạc	689	575	83.5	111	16.1	3	0.4
GD thể chất	689	590	85.6	97	14.1	2	0.3
Đạo đức	689	600	87.1	87	12.6	2	0.3
Tự nhiên - Xã hội	404	350	86.6	51	12.6	3	0.7
Khoa học	285	235	82.5	49	17.2	1	0.4
Lịch sử & Địa lý	285	234	82.1	50	17.5	1	0.4
HĐ trải nghiệm	689	588	85.3	98	14.2	3	0.4
Tin học-Công nghệ (Tin học)	403	350	86.8	50	12.4	3	0.7
Tin học-Công nghệ (Công nghệ)	403	350	86.8	50	12.4	3	0.7
Tiếng Anh	689	560	81.3	124	18.0	5	0.7

1.2. Đánh giá về hình thành và phát triển năng lực:

Năng lực		Tổng số HS được đánh giá	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	Tỉ lệ (%)	SL	Tỉ lệ (%)	SL	Tỉ lệ (%)
Năng lực chung	Tự chủ và tự học	689	580	84.2	106	15.4	3	0.4
	Giao tiếp và hợp tác	689	582	84.5	104	15.1	3	0.4

g	tác							
	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	689	570	82.7	115	16.7	4	0.6
Năm g lực đặc thù	Ngôn ngữ	689	585	84.9	101	14.7	3	0.4
	Tính toán	689	579	84.0	105	15.2	5	0.7
	Khoa học	689	582	84.5	104	15.1	3	0.4
	Công nghệ	403	340	84.4	61	15.1	2	0.5
	Tin học	403	340	84.4	60	14.9	3	0.7
	Thẩm mỹ	689	570	82.7	116	16.8	3	0.4
	Thể chất	689	588	85.3	100	14.5	1	0.1

1.3. Đánh giá về hình thành và phát triển phẩm chất

Phẩm chất	Tổng số HS được đánh giá	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Yêu nước	689	625	90.7	64	9.3	0	0.0
Nhân ái	689	620	90.0	69	10.0	0	0.0
Chăm chỉ	689	615	89.3	71	10.3	3	0.4
Trung thực	689	617	89.6	72	10.4	0	0.0
Trách nhiệm	688	623	90.6	64	9.3	1	0.1

- Đánh giá kết quả giáo dục:

Hoàn thành xuất sắc: 315 em = 45.7% Hoàn thành tốt: 190 em = 27.6%

Hoàn thành: 178 em = 25.8% Chưa hoàn thành: 5 em = 0.7%

- Tỉ lệ lên lớp đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 đạt 99%, hoàn thành chương trình tiểu học đối với lớp 5 đạt 100%.

- Kết quả các cuộc giao lưu của học sinh do thành phố tổ chức đạt 3 đến 4 giải; do huyện tổ chức đạt 30 giải.

- Kết quả tham gia giao lưu các cuộc sân chơi khác đạt từ 70-80 giải.

- Đạt danh hiệu “Học sinh xuất sắc”: 315 em, tỉ lệ 45.7%.

- HS tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện 180 em, tỉ lệ 26.1%.

* Kết quả khảo sát chất lượng lớp 5 đứng thứ nhất bậc học trong toàn huyện, kết quả VSCĐ xếp thứ nhất bậc học.

- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 11 học sinh khuyết tật.
- Học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo kế hoạch, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.

- Huy động trẻ 6 tuổi (sinh năm 2018) vào lớp 1: 100%; duy trì sĩ số không có học sinh bỏ học.

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động tập thể, khám phá trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng sống, chương trình phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, an toàn giao thông.... chăm sóc bảo vệ di tích lịch sử của địa phương; tham gia các hoạt động từ thiện và nhân đạo.

- 100% học sinh được đảm bảo an toàn trong trường học, không mắc các tệ nạn xã hội.

- 100% HS được giáo dục về văn hóa ứng xử trong nhà trường, gia đình và cộng đồng.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng công dân số, giáo dục bảo vệ môi trường, giảm thiểu việc sử dụng sản phẩm nhựa dùng 1 lần và biết bỏ rác đúng nơi quy định, phân loại rác thải.

2. Công tác phổ cập

- Đạt chuẩn phổ cập xóa mù chữ mức độ 2, chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3.

3. Hoạt động ngoại khóa; công tác Đội và phong trào Thiếu nhi; công tác an toàn an ninh trường học.

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động tập thể, khám phá trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng sống, chương trình phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, an toàn giao thông.... chăm sóc bảo vệ di tích lịch sử của địa phương; giáo dục bảo vệ môi trường, tham gia các hoạt động từ thiện và nhân đạo.

- 100% học sinh được khám sức khỏe 1 lần/năm và có sổ theo dõi sức khỏe.

- 100% HS thực hiện tốt Quy tắc ứng xử của nhà trường, được giáo dục về văn hóa ứng xử trong nhà trường, gia đình và cộng đồng.

-100% GV ký cam kết không gây phiền hà sách nhiễu trong công việc.

- 100% GV ký cam kết không vi phạm dạy thêm học thêm.

4. Đội ngũ:

- 100% CBGV, NV thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trong trường học và thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng thường xuyên theo quy định.

- Đánh giá giáo viên, CBQL theo chuẩn nghề nghiệp: Xếp loại Tốt và khá đạt 80% trở lên, không có cán bộ giáo viên xếp loại không đạt.

- 15 giáo viên đạt danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi cấp trường”.

- 07 giáo viên đạt danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi cấp huyện”.

- 6 giáo viên đạt giải viết chữ đẹp cấp huyện.

- 5 CBGV, NV đạt chiến sĩ thi đua cơ sở.

- 34 CBGV, NV đạt lao động tiên tiến.

5. Danh hiệu thi đua tập thể

- Tổ lao động xuất sắc: 2 tổ.

- Tổ lao động tiên tiến: 4 tổ.

- Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Tập thể nhà trường đạt "Tập thể Lao động xuất sắc".

- Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Liên đội đạt “ Vững mạnh cấp thành phố ”.

Phần V

BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Phát huy tốt vai trò chức năng nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện các hoạt động trong nhà trường của tập thể Ban lãnh đạo. Nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị cho toàn thể đội CBGV- CNV, có ý thức tự giác học tập Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với việc thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua: “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”. 100% giáo viên kí cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo.

2. Tự chủ thực hiện tốt kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt thích ứng với thực tế về kế hoạch bài dạy, điều chỉnh nội dung, thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học phải hướng tới phát triển năng lực phẩm chất học sinh; đánh giá học sinh theo TT27/2020/TT-BGD&ĐT đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng học sinh năng khiếu, giỏi các cấp. Tổ chức tốt các kỳ kiểm tra đánh giá, khảo sát chất lượng học sinh; đánh giá các hoạt động giáo dục đảm bảo khách quan, công bằng.

Thực hiện dạy lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý,

trình độ nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh.

Thực hiện giáo dục STEM theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Công văn 909/BGD&ĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STem trong giáo dục tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường.

3. Bố trí giáo viên giảng dạy phù hợp đủ các bộ môn, cân đối giữa các khối lớp. Bồi dưỡng, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý theo theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tăng cường công tác dự giờ, tư vấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. Ứng dụng công nghệ thông tin về chuyển đổi số trong giáo dục theo Thông tư số 09/2021/TT- BGD&ĐT ngày 25/3/2021. Tích cực dự giờ, tham gia sinh hoạt chuyên môn, trau dồi PPDH nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện, đạt mục tiêu giáo dục Chương trình giáo dục phổ thông. Thực hiện đúng cam kết phân đầu, rèn luyện từng năm học để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp

4. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chuyên môn, vai trò của cốt cán chuyên môn; thực hiện tốt sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020. Đảm bảo kỉ cương, nề nếp chuyên môn trong soạn, giảng, chấm chữa, nhận xét đánh giá học sinh.

5. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường chỉ đạo làm tốt công tác tự kiểm tra nội bộ trường học, phát huy tinh thần tự quản, thực hiện đúng quy chế dân chủ, thực hiện tốt “ Ba công khai”. Thực hiện nghiêm túc việc dạy thêm, học thêm theo quy định..

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh, số hóa hồ sơ của giáo viên, hồ sơ điện tử, học bạ điện tử, giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao chất lượng dạy học.

7. Làm tốt công tác tham mưu xây dựng CSVC mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng chương trình GDPT 2018, đồ dùng dạy học giáo dục STEM. Phát huy tối đa vai trò chức năng nhiệm vụ của các tổ chức Công đoàn, Đoàn TN, Ban đại diện CMHS phối hợp chặt chẽ với Đội Thiếu niên giáo dục học sinh, tặng quà HS có hoàn cảnh khó khăn, khích lệ vươn lên học tập. Tổ chức tốt hoạt động Đội, Sao Nhi đồng, các câu lạc bộ môn học Tiếng Anh, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục...tạo các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh, học sinh giỏi.

8. Lãnh đạo tổ chức tốt việc thực hiện quy chế dân chủ trong trường học, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, thực hiện nghiêm công tác pháp chế, quy chế cơ quan, quy tắc ứng xử trong nhà trường.

9. Tăng cường kỷ cương nề nếp dạy học tạo môi trường dạy học an toàn thân thiện. Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày, quan tâm học sinh giáo dục hòa nhập có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, cận nghèo, mồ côi, chú trọng chất lượng công tác nuôi dưỡng chăm sóc bán trú đảm bảo sức khỏe và VSATTP cho học sinh, ngăn ngừa các tiêu cực, tệ nạn xã hội thâm nhập vào trường học; phấn đấu trường học thân thiện, học sinh tích cực, trường học hạnh phúc.

10. Tích cực làm tốt công tác tham mưu với huyện, xã tiếp tục xây dựng CSVCSVC bổ sung thiết bị dạy học, công trình phụ trợ; làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục tăng cường mọi nguồn lực đầu tư giáo dục nhà trường để đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

11. Làm tốt công tác bán trú, công tác an ninh, an toàn, chăm sóc sức khỏe học sinh. xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, học sinh đến trường vui vẻ, hạnh phúc tạo sự yên tâm, tin tưởng cho cha mẹ học sinh.

12. Chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho đội ngũ CBGV, NV và học sinh. Triển khai mạnh mẽ các phong trào thi đua trong CBQL, GV, NV, HS; Chế độ chính sách đối với nhà giáo, khen thưởng- kỷ luật trong nhà trường, khuyến khích động viên được đội ngũ CBGV-NV, tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tích cực tham mưu, nhận được sự quan tâm của các cấp trong quá trình thực hiện, tiếp tục bổ sung các giải pháp hữu hiệu thực hiện tốt nghị quyết CBVC và NLD xây dựng tập thể đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, trách nhiệm để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.

Phần VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo, triển khai thực hiện. Định kỳ kiểm tra, đánh giá tiến độ, hiệu quả thực hiện.

2. Phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường căn cứ kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch của tổ, của bộ phận phụ trách; cụ thể hóa kế hoạch năm học bằng việc triển khai thực hiện kế hoạch công tác học kỳ, tháng, tuần.

3. Ban đại diện cha mẹ học sinh tích cực tuyên truyền tới cha mẹ học sinh những nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2024-2025, triển khai kế hoạch theo Quy chế phối hợp và theo chức năng nhiệm vụ.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Huyện (để BC);
- Đảng ủy, UBND xã (để BC);
- CD, TPT, Ban ĐDCMHS (để PH);
- PHT, các tổ (để t/h);
- Website nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Minh

**LỊCH TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2024-2025**

*(Kèm Kế hoạch số /KH -THĐL ngày tháng 10 năm 2024
về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025)*

Thời gian	Nội dung công việc	Dự kiến lực lượng tham gia	Điều chỉnh
Tháng 8/2024	Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới;	- BGH; GV, NV	
	- Báo cáo thống kê công tác tuyển sinh, số liệu trường, lớp, HS đầu năm học 2024- 2025.	- BGH, văn thư	
	- Thống kê, rà soát CSVC, thiết bị CNTT, phòng học bộ môn chuẩn bị các điều kiện năm học mới.	- BGH, Kế toán	
	- Dự hội nghị tập huấn CBQL, GV theo lịch của Sở. Phòng GD&ĐT.	- BGH, GV	
	- Tập huấn sử dụng SGK lớp 5 cho GV toàn trường.	- BGH, GV	
	- Điều tra phổ cập xóa mù chữ, bổ sung thông tin vào phiếu điều tra.	- CBGV, NV	
	- Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học.	- BGH, tổ CM, GV	
	- Kiểm tra nội bộ công tác tuyển sinh; kiểm tra cơ sở vật chất, kỹ thuật, đội ngũ giáo viên. Kiểm tra công tác tuyển sinh.	- Ban KTNB	
	- HS lớp 1 tựu trường ngày 22/8/2024.	- GV, HS	
- Chuẩn bị các điều kiện khai giảng năm học mới.	- CBGV, NV		
Tháng 9/2024	- Tổ chức khai giảng năm học 2024-2025.	-CBGV, NV,HS	
	- Thực hiện chương trình tuần 1 từ 16/9/2024.	- BGH, GV, HS	
	- Phát động thi đua đợt I từ khai giảng đến 20/11: Chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10; Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.	- BGH, CTCĐ	
	Chuyên đề cấp trường - Nghe phổ biến quy chế chuyên môn năm học 2024-2025. - Hội thảo: Xây dựng chỉ tiêu và các nhiệm vụ	- BGH, Tổ CM	

Thời gian	Nội dung công việc	Dự kiến lực lượng tham gia	Điều chỉnh
	vụ năm học 2024 -2025 ; Triển khai các văn bản HD công tác chuyên môn. - Chuyên đề cấp trường: Tiếng Việt, toán lớp 5 theo chương trình GDPT mới		
	- Giáo dục An toàn giao thông cho HS.	- GVCN, TPT	
	- Nhập dữ liệu PCGD XMC, PCTHĐĐT.	- Tổ phổ cập	
	- Báo cáo, thống kê số liệu đầu năm.	- Văn thư	
	- Thực hiện công khai đầu năm.	- Văn thư	
	- Kiểm tra nề nếp chuyên môn đầu năm.	- BGH	
	- Kiểm tra GV theo Chuẩn nghề nghiệp GVTH.	- Ban KTNB	
	- Kiểm tra công tác vệ sinh học đường, vệ sinh ATTP công tác bán trú, nề nếp nội vụ HS.	- Ban KTNB	
	- Tham dự chuyên đề chuyên môn do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức.	- BGH, GV	
	- Triển khai các quy định về chuyên môn	- BGH, GV	
	- Tổ chức Tết trung thu cho HS.	- TPT, GV, HS	
Tháng 10/2024	- Kiểm tra giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp GVTH.	- Ban KTNB	
	- Tổ chức Hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động NH 2024-5	- CBGV, NV	
	- Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam và ngày Nhà giáo Việt Nam.	- GV	
	- Tham dự chuyên đề chuyên môn do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức.	- BGH, GV	
	-Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường; tham dự thi giáo viên giỏi cấp huyện		
	- Đón Phòng thanh tra của Sở GD&ĐT kiểm tra, tư vấn.	- CBGV, NV	
	- Kiểm tra việc SHCM tổ 2; Kiểm tra nội bộ công tác phổ cập; hồ sơ GV; công tác thu các khoản đầu năm của nhà trường; việc thực hiện công tác công khai, kiểm tra việc phòng	- Ban KTNB	

Thời gian	Nội dung công việc	Dự kiến lực lượng tham gia	Điều chỉnh
	chống rét cho HS		
	- Tổ chức chuyên đề - Vận dụng các kỹ thuật dạy học tích cực trong dạy học Toán, TV lớp 2,3 theo định hướng phát triển năng lực cho HS.	- Tổ 5	
	- Tổ chức Đại hội Liên đội.	- TPT, GV, HS	
	- Khám bệnh đợt đầu năm cho HS.	- Trạm y tế	
Tháng 11/2024	- Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng Nhà giáo Việt nam 20/11; sơ kết thi đua đợt I, phát động thi đua đợt II từ 20/11 đến hết học kỳ I.	-BGH, BCHCD, GV	
	- Tham gia dạy tốt kỉ niệm 20/11	- GV	
	- Tổ chức chuyên đề - Dạy học Tiếng Anh, Mĩ thuật, Âm nhạc lớp 5 theo chương trình GDPT mới.	- Tổ 4	
	- Tổ chức kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Hội diễn văn nghệ.	- CBGV, NV	
	- Kiểm tra giữa học kỳ I môn Toán, TV lớp 4;5.	- BGH, GV	
	- Kiểm tra GV theo Chuẩn nghề nghiệp GVTH. - Kiểm tra việc SHCM của tổ CM 3. - Kiểm tra việc dạy học 2 buổi/ ngày; quản lý học sinh sau giờ học chính thức; việc thực hiện các quy định DTHT	- Ban KTNB	
Tháng 12/2024	- Kiểm tra GV theo Chuẩn nghề nghiệp. - Kiểm tra việc thực hiện quy chế tổ chức và các hoạt động nhà trường; Công tác quản lý tài chính, tài sản.	- Ban KTNB	
	- Chuyên đề: Tổ chức bài học Stem lớp 3 trong môn TNXH, Tích hợp GDĐP trong môn đạo đức lớp 2	- Tổ chuyên môn 2	
	- Chấm VSCĐ các lớp lần 1.	- BGH, GV	
	- Đón Sở, Phòng GD&ĐT kiểm tra, tư vấn chuyên môn.	- CBGV, NV	

Thời gian	Nội dung công việc	Dự kiến lực lượng tham gia	Điều chỉnh
	- Tham dự chuyên đề cấp huyện, cấp thành phố.	- BGH, TT	
	Giao lưu chữ viết đẹp cấp trường	- GV	
	- Tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS	- CBGV, HS	
Tháng 1/2024	- Kiểm tra cuối học kỳ I.	- BGH, GV	
	- Sơ kết học kỳ I, nộp báo cáo sơ kết về phòng GD & ĐT.	- BGH, văn thư	
	- Đánh giá thi đua học kỳ I. Sơ kết thi đua đợt II, phát động thi đua đợt III: Chào mừng ngày thành lập Đảng 03/2; ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3; Đoàn thanh niên 26/3...	- BGH, BCHCĐ	
	-Thực hiện ba công khai.	- Văn thư	
	- Thực hiện chương trình học kỳ 2 từ 20/1/2025	- GV, HS	
	- Dự chuyên đề huyện, TP.	- PHT, GV	
	- Phát động phong trào "Chia sẻ yêu thương – Mừng xuân ấm áp".	- BGH, GV, HS	
	- Kiểm tra giáo viên theo Chuẩn Nghề nghiệp - KT Việc thực hiện quy chế dân chủ, chế độ chính sách của CBGV, NV, HS. -Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục - Kiểm tra việc đánh giá HS theo Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT.	Ban KTNB	
	- Tổ chức chuyên đề trường: Dạy môn HĐTN, Lịch sử & Địa Lý, theo chương trình GDPT mới	- Tổ chuyên môn 3	
	- Đón Sở, Phòng GDĐT kiểm tra, tư vấn chuyên môn.	- CBGV, NV	
	- Tham gia giao lưu GV viết chữ đẹp cấp huyện.	- GV	
	- Phát động thi đua dạy tốt học tốt lập thành tích mừng Đảng, mừng xuân.	- BGH, BCHCĐ	
	- Hoạt động trải nghiệm: Tìm hiểu về Đảng, Bác.	- HS các lớp	

Thời gian	Nội dung công việc	Dự kiến lực lượng tham gia	Điều chỉnh
Tháng 02/2025	- Tổ chức tuyên truyền phòng không đốt pháo, thả đèn trời.	- CBGV, HS	
	- Báo cáo dự kiến các điều kiện về quy mô trường, lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, dự kiến danh sách giáo viên dạy khối 5 năm học 2024-2025.	- HT	
	- Chuyên đề cấp huyện: Dạy học môn Tiếng Việt lớp 5 (viết) chương trình GDPT 2018	BGH, tổ chuyên môn 5	
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra GV theo Chuẩn nghề nghiệp. - Kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn của giáo viên. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của tổ 1. - Kiểm tra: Bảo quản và sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học: Kiểm tra việc dạy học kỹ năng sống 	- Ban KTNB	
Tháng 3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra GV theo Chuẩn nghề nghiệp GVTH. - Kiểm tra việc thực hiện Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Luật phòng chống tham nhũng; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, phòng chống bạo lực học đường. - Kiểm tra việc ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học - Chấm nội vụ các lớp. - Kiểm tra công tác bán trú. 	- Ban KTNB	
	- Sơ kết thi đua đợt III, phát động thi đua đợt IV : Chào mừng chiến thắng 30/4; Quốc tế lao động 01/5; Ngày Hải Phòng giải phóng 13/5; Ngày sinh nhật Bác 19/5.	- BGH, BCHCD, TPT	
	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia Hội thi Sơn ca cấp huyện. - Chuyên đề giáo dục ngoài giờ lên lớp: Chuyên đề giáo dục “ Yêu thương và biết ơn”. 	- BGH, GV TPT,	
	- Kiểm tra giữa kì II khối 4;5.	- Khối 4;5	

Thời gian	Nội dung công việc	Dự kiến lực lượng tham gia	Điều chỉnh
	- Giao lưu giáo viên viết chữ đẹp cấp thành phố.	- GV	
	- Chuyên đề cấp trường: - Tích hợp quyền con người trong môn HĐTN lớp 3, Giáo dục quốc phòng đạo đức 1	- Tổ chuyên môn 1,2	
	- Tham dự chuyên đề cấp huyện	- BGH, TT	
	- Kỉ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3	- BGH, BCHCĐ	
Tháng 4/2025	- Tổ chức chuyên đề trường: - Tích hợp Công dân số dạy TV4, Toán 5	- Tổ chuyên môn 3	
	- Tham dự chuyên đề cấp huyện, TP.	- BGH, TT	
	- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của tổ của tổ văn phòng; công tác an ninh an toàn. - Kiểm tra GV theo Chuẩn nghề nghiệp GVTH. - Kiểm tra công tác quản lý của hiệu trưởng; công tác truyền thông giáo dục. - Kiểm tra nội bộ công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.	- Ban KTNB	
	- Chấm VSCĐ các lớp lần 2.	- BGH, GV	
	- Tổ chức tuyên truyền phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước.	- BGH, GV, HS	
	- Rà soát lại các tiêu chí thi đua.	- HT, CHCĐ	
	Tháng 5/2025	- Chuyên đề chuyên môn: - Nâng cao năng lực ra đề các môn học theo TT27/2020/TT-BGDĐT	- Tổ CM
- Kiểm tra cuối năm; khảo sát chất lượng các khối lớp		- BGH, GV	
- Dự chấm, trưng bày VSCĐ cấp huyện.		- BGH, GV	
- Đánh giá công tác BDTX của GV, CBQL.		- BGH, GV	
- Hoàn thiện các báo cáo thống kê cuối năm về Phòng GD & ĐT.		- Văn thư	
- Bàn giao chất lượng học sinh từ lớp dưới lên lớp trên; tổ chức Lễ công nhận hoàn		- BGH, GV, HS	

Thời gian	Nội dung công việc	Dự kiến lực lượng tham gia	Điều chỉnh
	thành CTTH cho HS lớp 5.		
	- Tham dự chuyên đề cấp huyện, TP.	- BGH, TT	
	- Tổ chức liên hoan cháu ngoan Bác Hồ.	- TPT	
	- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. - Kiểm tra việc đánh giá HS cuối năm. - Kiểm tra việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua. - Kiểm tra việc thực hiện công khai	- Ban KTNB	
	- Xét hoàn thành chương trình tiểu học, hoàn thành chương trình lớp học.	- BGH	
	- Tổng kết thi đua cả năm, hoàn thiện hồ sơ thi đua nộp về PGD&ĐT.	- BGH, BCHCD	
	- Tổng kết năm học, Lễ ra trường cho HS lớp 5.	- BGH	
Tháng 6;7/2025	- Tuyển sinh lớp 1 năm học 2025-2026	- Hội đồng tuyển sinh	
	- Tu sửa cơ sở vật chất hè.	- BGH, KT	
	- Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn.	- CBQL, GV	
	- Triển khai các hoạt động hè.	- GV, HS	

*** Ghi chú:**

- Lịch trên có thể thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Đối với các cuộc giao lưu học sinh, sẽ có kế hoạch và lịch cụ thể sau.